

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DỰ ÁN SAO VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DỰ ÁN SAO VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SAO VIET INVESTMENT AND DEVELOPMENT PROJECT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110427115

3. Ngày thành lập: 25/07/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 33, ngõ 545 đường Vũ Tông Phan, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0984829623

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như + Thang máy, cầu thang tự động, máy nâng; + Cửa cuốn, cửa tự động + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329(Chính)
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
6.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Bán buôn đồ uống	4633
9.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
10.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
16.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4662
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
18.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
20.	Lập trình máy vi tính	6201
21.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy; Khảo sát xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; Tư vấn giám sát thi công xây dựng; Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng;	7110
22.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
23.	Cho thuê xe có động cơ	7710
24.	Bán buôn tổng hợp (Trừ hoạt động đầu giá)	4690
25.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
26.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
27.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
28.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
29.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
30.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710

31.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
32.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
33.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
34.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
35.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
36.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
37.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
38.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
39.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
40.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
41.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
42.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
43.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng Chi tiết: Sản xuất thang máy và băng tải sử dụng dưới đất	2824
44.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
45.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng miếng, vàng nguyên liệu, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4774
46.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
47.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
48.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
49.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ (Trừ bán lẻ vàng miếng, vàng nguyên liệu, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4784
50.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (Trừ bán lẻ vàng miếng, vàng nguyên liệu, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4789
51.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
52.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	4799
53.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
54.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
55.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
56.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
57.	Sửa chữa thiết bị điện	3314

58.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
59.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
60.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
61.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
62.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
63.	Xây dựng nhà để ở	4101
64.	Xây dựng nhà không để ở	4102
65.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
66.	Xây dựng công trình điện	4221
67.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
68.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
69.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
70.	Xây dựng công trình thủy	4291
71.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
72.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
73.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
74.	Phá dỡ (Trừ hoạt động nổ mìn)	4311
75.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
76.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
77.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
78.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
79.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
80.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
81.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
82.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
83.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
84.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng miếng, vàng nguyên liệu, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN CHIẾN	Việt Nam	Số 49B, ngõ 105 phố Yên Hoà, Tổ 20, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	20,000	034084011369	
2	NGUYỄN THỊ CHIÊN	Việt Nam	Số 71, ngõ 132 phố Khương Trung, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.000.000.000	80,000	034185014260	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: NGUYỄN THI CHIÊN

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 02/03/1985

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034185014260

Ngày cấp: 02/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 71, ngõ 132 phố Khương Trung, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 71, ngõ 132 phố Khương Trung, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội